

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết và hợp tác quốc tế

Đinh Xuân Lý *

Tóm tắt: Bài viết phân tích nội hàm khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết và hợp tác quốc tế; luận giải các quan điểm Hồ Chí Minh về sự cần thiết phải đoàn kết về hợp tác quốc tế, về mục tiêu, phương châm đoàn kết và hợp tác quốc tế. Theo tác giả, Hồ Chí Minh là người đầu tiên nhận thức được tầm quan trọng của mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với các trào lưu cách mạng thế giới; mục tiêu của đoàn kết hợp tác quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh là đem lại lợi ích chính đáng cho nhân dân Việt Nam; phương châm đoàn kết và hợp tác quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh là kết hợp hài hòa lợi ích dân tộc với lợi ích quốc gia.

Từ khóa: Tư tưởng; Hồ Chí Minh; đoàn kết quốc tế; hợp tác quốc tế; độc lập tự chủ.

1. Mở đầu

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết và hợp tác quốc tế là hệ thống quan điểm, về sự cần thiết phải đoàn kết và hợp tác quốc tế, về mục tiêu, nguyên tắc phương châm trong quan hệ với các nước, các tổ chức, các lực lượng quốc tế, nhằm đoàn kết và tranh thủ đến mức cao nhất sự giúp đỡ, ủng hộ của cộng đồng thế giới đối với sự nghiệp cách mạng của Việt Nam, đồng thời góp phần tích cực thực hiện các mục tiêu chung của cộng đồng thế giới.

Ngay từ những thập niên đầu thế kỷ XX, Hồ Chí Minh đã nêu những luận điểm về một thế giới “có thể chung sống hoà bình”, một thế giới hợp tác vì sự phát triển. Năm 1919, Hồ Chí Minh (lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc) nêu một luận điểm quan trọng rằng: “Xét về nguyên tắc, tiến bộ chung phụ thuộc vào việc phát triển chủ nghĩa quốc tế, và văn minh chỉ có lợi khi các quan hệ quốc tế được mở rộng và tăng cường”⁽¹⁾. Có thể coi đây là một trong những luận điểm tiền đề hình thành tư

tưởng đoàn kết, hợp tác quốc tế của Hồ Chí Minh. Đến năm 1955, khi đã là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh tuyên bố Người “tin chắc rằng các nước dù chế độ xã hội khác nhau và hình thái ý thức khác nhau cũng đều có thể chung sống hoà bình được”⁽²⁾.

Ngày nay, những luận điểm nêu trên của Hồ Chí Minh đã được chứng minh bằng thực tiễn quan hệ quốc tế. Trong những thập niên đầu của thế XXI, toàn cầu hóa và sự phát triển của khoa học - công nghệ đã làm cho các quan hệ cá nhân, cộng đồng và quan hệ giữa các quốc gia dân tộc gần nhau hơn, thúc đẩy các nước mở rộng quan hệ song phương và đa phương trên nhiều tầng nấc. Trong đời sống chính trị - kinh tế quốc tế, quan hệ giữa các quốc gia, dân tộc, bên

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

ĐT: 0912005814. Email: dinhxuanly2012@gmail.com.

(1) Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.9 - 10.

(2) Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.8, tr.5.

cạnh lợi ích mang tính giai cấp, mang tính ý thức hệ còn có những lợi ích mang tính phổ biến, tính toàn cầu. Trong một thế giới mà sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng chặt chẽ thì nhu cầu cần có sự phối hợp, hợp tác giữa các nước để giải quyết những vấn đề toàn cầu là một nhu cầu khách quan đối với tất cả các quốc gia, dân tộc. Trong thế giới ngày nay, không một quốc gia nào đứng ngoài toàn cầu hóa, tách mình ra khỏi nền kinh tế thương mại toàn cầu và dòng vốn đầu tư quốc tế, mà có thể thoát nghèo và phát triển được. Sự chung sống hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia đã tạo ra một thế giới hòa bình, thịnh vượng. Trong hoàn cảnh đó, những luận điểm tiền đề hình thành quan điểm đoàn kết, hợp tác quốc tế của Hồ Chí Minh, càng có ý nghĩa thiết thực, cần phải được quán triệt để tăng niềm tin và quyết tâm vượt các rào cản, nhất là rào cản về ý thức hệ, đẩy mạnh hội nhập quốc tế vì sự phát triển của đất nước. Về mối quan hệ Việt Nam với thế giới, Hồ Chí Minh cho rằng: “Nước ta là một bộ phận của thế giới. Tình hình của nước ta có ảnh hưởng đến thế giới, mà tình hình thế giới cũng có quan hệ đến nước ta”⁽³⁾. Dân tộc Việt Nam phải tự mình vạch ra đường lối, chính sách phát triển trên cơ sở lợi ích quốc gia, nhưng đồng thời phải phù hợp với chuẩn mực quốc tế, thích ứng với xu thế thời đại, bởi những hoạt động đó có muôn ngàn sợi dây liên hệ với cuộc đấu tranh chung của thế giới tiến bộ.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự cần thiết của đoàn kết và quốc tế

Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thức được ý nghĩa quan trọng của mối quan hệ giữa yếu tố sức mạnh dân tộc với sự giúp đỡ, ủng hộ của các lực lượng tiến bộ quốc tế, Người cho rằng: “Không có một sức mạnh thống nhất của cả nước, không có sự

giúp đỡ mạnh mẽ của bên ngoài, công cuộc vận động giải phóng khó mà thành công được”⁽⁴⁾. Người khẳng định cách mạng Việt Nam muốn thắng lợi phải thực hiện liên minh, đoàn kết với các lực lượng tiến bộ trên thế giới.

Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên nhận thức được tầm quan trọng và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với các trào lưu cách mạng trên thế giới. Người xác định: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam cả”⁽⁵⁾. Việc đặt cách mạng Việt Nam thành một bộ phận của trào lưu cách mạng thế giới, một mặt để đoàn kết quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ quốc tế đối với cách mạng nước ta; mặt khác thể hiện ý thức trách nhiệm của nhân dân Việt Nam đối với phong trào cách mạng thế giới.

Với quan điểm nhân văn sâu sắc, và từ thái độ chân thành, tôn trọng, Người tìm ra những điểm tương đồng, khơi dậy những yếu tố tích cực, tận dụng mọi khả năng để mở rộng biên độ đoàn kết quốc tế theo quan điểm “mọi người yêu nước và tiến bộ là bạn của ta”; “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”⁽⁶⁾.

Đặt trong bối cảnh thế giới đương đại, quan điểm của Hồ Chí Minh về “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai” là phù hợp với xu thế quan hệ quốc tế hiện nay. Những quan điểm của Người đang được Đảng, Nhà nước Việt Nam quán triệt, vận dụng trong đường lối và thực tiễn quan hệ đối ngoại.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.7, tr.173.

⁽⁴⁾ *Sđd*, t.3, tr.452.

⁽⁵⁾ *Sđd*, t.2, tr.301.

⁽⁶⁾ *Sđd*, t.2, tr.220.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng khoa học - công nghệ phát triển nhanh chóng, thế giới đang trở thành một ngôi “làng toàn cầu”, trong đó tính tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước gia tăng, đang làm cho sự khác biệt giữa các quốc gia dần bị xóa nhòa⁽⁷⁾. Những mối quan hệ bạn - thù trong lịch sử, đã và đang trở thành quan hệ đối tác, hợp tác bình đẳng cùng có lợi. Thực tế cho thấy, các nước muốn tránh khỏi nguy cơ bị biệt lập, tụt hậu, kém phát triển thì phải tích cực, chủ động tham gia toàn cầu hóa, hội nhập khu vực và quốc tế, đồng thời phải có bản lĩnh cân nhắc cẩn trọng các yếu tố bất lợi để vượt qua.

Từ giữa thập kỷ 80 của thế kỷ XX, Việt Nam thực hiện sự nghiệp đổi mới. Trên lĩnh vực đối ngoại, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quán triệt, quan điểm của Hồ Chí Minh “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ”, đề ra chủ trương đối ngoại “hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau, trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình”⁽⁸⁾ với phương châm “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”⁽⁹⁾. Chủ trương và phương châm đối ngoại này đã mở ra một trang sử mới trong lịch sử đối ngoại của Việt Nam. Việt Nam đã trở thành đối tác - hợp tác toàn diện, hợp tác chiến lược với các quốc gia trên thế giới, trong đó có cả những nước từng là kẻ thù.

Trong quan hệ phức tạp chông chênh, đan xen của quan hệ quốc tế hiện nay, quán triệt quan điểm Hồ Chí Minh, chúng ta cần hội nhập sâu hơn với thế giới, qua đó hóa giải các mối quan hệ trong quá khứ và xây dựng lòng tin cho sự hợp tác để phát triển quốc gia và góp phần vào sự phát triển của cộng đồng quốc tế.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mục tiêu của đoàn kết và hợp tác quốc tế.

Mục tiêu của đoàn kết và hợp tác quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh là đem lại lợi ích chính đáng cho nhân dân Việt Nam. Việc tập hợp lực lượng bên ngoài, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ của chính phủ các nước, của các tầng lớp nhân dân yêu chuộng hoà bình, tiến bộ trên thế giới, tạo ra sức mạnh tổng hợp cho đất nước - đoàn kết hợp tác với bên ngoài là để tăng cường sức mạnh bên trong, để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của đất nước và đóng góp vào sự nghiệp chung của nhân loại tiến bộ. Đoàn kết, hợp tác quốc tế là một nhân tố thường xuyên và hết sức quan trọng đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước.

Trong mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn cách mạng khác nhau, Hồ Chí Minh chủ trương đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ và nội dung cụ thể để hoạt động đoàn kết, hợp tác quốc tế đáp ứng yêu cầu thực tiễn của đất nước và phù hợp với tình hình thế giới. Quan điểm của Hồ Chí Minh là: “Tình hình mới đã đặt ra những nhiệm vụ mới, phương châm mới, sách lược mới... chính sách và khẩu hiệu cũng phải thay đổi cho phù hợp với tình hình mới”⁽¹⁰⁾. Nhưng cuối cùng thì các mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể đều nhằm mục đích thực hiện cho được mục tiêu cơ bản, đó là: xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh,

⁽⁷⁾ Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh trả lời Báo Quân đội nhân dân, <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr111027144142/ns150224092556>.

⁽⁸⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.88.

⁽⁹⁾ *Sđđ*, tr.147.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh (2002), *Sđđ*, tr.315.

góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chung tiến bộ của nhân dân thế giới.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cần phải làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ về đất nước và con người Việt Nam, “tỏ cho thế giới biết rằng ta là một dân tộc văn minh”; “dân Việt Nam ta đủ tư cách độc lập, tự do”; phải làm cho thế giới hiểu rõ về cuộc đấu tranh chính nghĩa của Việt Nam, về sự phù hợp lợi ích với khu vực và thế giới trong mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam.

Trong nội dung đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh, đấu tranh cho hoà bình và cùng tồn tại hoà bình được kết hợp chặt chẽ với quan điểm độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Người khẳng định: “nhân dân Việt Nam chúng tôi rất yêu chuộng hoà bình, để xây dựng đất nước trong độc lập và tự do”⁽¹¹⁾. Lập trường yêu chuộng hoà bình trong tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện mối quan hệ biện chứng giữa ý chí quyết tâm bảo vệ hoà bình cho đất nước mình với góp phần giữ gìn hoà bình cho các dân tộc khác. Chung sống hoà bình để cùng phát triển trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc, trở thành hạt nhân quan trọng cho việc tập hợp lực lượng, tranh thủ sự ủng hộ của phong trào vì hoà bình, tiến bộ của nhân dân thế giới đối với cách mạng Việt Nam.

Đoàn kết quốc tế vì hoà bình, hợp tác và phát triển là đặc trưng quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Năm 1946, trong *Lời kêu gọi Liên Hợp Quốc*, Hồ Chí Minh đã nêu rõ chính sách đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là: đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực; dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình; sẵn sàng mở rộng các cảng, sân

bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế; chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên Hợp Quốc; sẵn sàng ký kết với các lực lượng hải quân, lục quân trong khuôn khổ của Liên Hợp Quốc những hiệp định an ninh đặc biệt và những hiệp ước liên quan⁽¹²⁾...

Theo Hồ Chí Minh, đoàn kết, hợp tác quốc tế phải phục vụ công cuộc kiến thiết, phát triển đất nước, nâng cao vị thế quốc gia. Người chủ trương hợp tác không chỉ với các nước láng giềng, các nước xã hội chủ nghĩa, mà còn hợp tác cả với các nước tư bản chủ nghĩa. Trả lời câu hỏi về thái độ của Việt Nam đối với Pháp (ngày 23 tháng 10 năm 1945), Hồ Chí Minh tuyên bố: “chúng ta hoan nghênh những người Pháp muốn đem tư bản vào xứ ta khai thác những nguồn nguyên liệu chưa có ai khai thác. Có thể rằng: chúng ta sẽ mời những nhà chuyên môn Pháp cũng như Mỹ, Nga hay Tàu, đến đây giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc gia. Nhưng phải nhắc lại rằng, điều kiện chính vẫn là họ phải thừa nhận nền độc lập của xứ này, nếu không vậy, thì không thể nói chuyện gì được cả”⁽¹³⁾. Đoàn kết, hợp tác quốc tế để xây dựng đất nước Việt Nam, đồng thời góp phần “điều hòa” kinh tế thế giới và “giữ gìn” hoà bình thế giới. Năm 1947, Hồ Chí Minh tuyên bố: “Chính sách đối nội của Việt Nam là dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc... Chúng tôi rất hoan nghênh tư bản Pháp và tư bản các nước thật thà cộng tác với chúng tôi. Một là để xây dựng lại Việt Nam sau lúc bị chiến tranh tàn phá, hai là để điều hòa kinh tế thế

⁽¹¹⁾ *Sđđ*, t.12, tr.227.

⁽¹²⁾ *Sđđ*, t.4, tr.470.

⁽¹³⁾ *Sđđ*, t.4, tr.74.

giới và giữ gìn hoà bình”⁽¹⁴⁾. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược, Hồ Chí Minh một mặt khẳng định nhân dân Việt Nam kiên quyết đánh đuổi người Mỹ đến xâm lược, nhưng đồng thời cũng bày tỏ rằng, nếu người Mỹ đến để giúp đỡ Việt Nam với tư cách là nhà kinh doanh, chuyên gia kỹ thuật thì họ sẽ được nhân dân Việt Nam nhiệt liệt hoan nghênh. Như vậy, theo quan điểm Hồ Chí Minh, cần xuất phát từ lòng yêu chuộng hòa bình và mong muốn hợp tác với các nước để xây dựng, phát triển quốc gia, nhưng phải trên nguyên tắc bảo đảm độc lập tự chủ của Việt Nam.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu, nội dung đoàn kết, hợp tác quốc tế, được hình thành từ nửa đầu thế kỷ XX, trong hoàn cảnh lịch sử đặc biệt - trên thế giới diễn ra cuộc chiến tranh lạnh gay gắt, và Việt Nam đang tiến hành các cuộc kháng chiến giành độc lập, thống nhất Tổ quốc. Ngày nay, chiến tranh lạnh trên phạm vi thế giới đã kết thúc, trật tự quốc tế và quan hệ quốc tế đã thay đổi; nước Việt Nam thống nhất đang thực hiện công cuộc đổi mới xây dựng, phát triển đất nước. Vì vậy, cần vận dụng, sáng tạo những quan điểm về mục tiêu, nội dung đoàn kết, hợp tác quốc tế của Hồ Chí Minh, phù hợp với hoàn cảnh mới.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, sự phân biệt, đối đầu, thù địch về ý thức hệ, về chế độ chính trị - xã hội là cơ sở cho sự tồn tại của thế giới hai cực và là nhân tố chi phối lớn đến quan hệ quốc tế. Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc cho đến nay, việc tập hợp lực lượng trong quan hệ chính trị quốc tế không còn cơ bản dựa trên lăng kính ý thức hệ chính trị, mà chủ yếu dựa trên lợi ích chung của các quốc gia, của khu vực và toàn cầu. Để thích ứng với tình hình mới, phần lớn các nước đã thay đổi quan niệm của mình, về phương cách thực hiện lợi ích

trong quan hệ song phương và đa phương; đổi mới tư duy về quan niệm sức mạnh, vị thế quốc gia - Thay thế cách đánh giá cũ (chủ yếu dựa vào sức mạnh quân sự bằng các tiêu chí tổng hợp, trong đó sức mạnh kinh tế và khoa học công nghệ được đặt ở vị trí quan trọng nổi bật), các nước thực hiện điều chỉnh chiến lược, chính sách đối nội, đối ngoại nhằm tăng cường sức mạnh đất nước và khẳng định vai trò, vị thế của quốc gia trên trường quốc tế. Trên bình diện thế giới, xu thế hoà bình, hợp tác, phát triển ngày càng trở nên mạnh mẽ và sâu sắc. Trong hoàn cảnh đó, quan điểm của Hồ Chí Minh (coi đoàn kết, hợp tác với bên ngoài là để tăng cường sức mạnh bên trong, để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của đất nước và đóng góp vào sự nghiệp chung của nhân loại tiến bộ; đoàn kết quốc tế vì hoà bình, hợp tác và phát triển) không những phù hợp với trào lưu chung, mà còn góp phần tích cực vào xu thế hoà bình, hợp tác, phát triển của thế giới đương đại.

Đoàn kết quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, phải xuất phát từ lợi ích chung, phải bảo đảm “có lý, có tình” và “sự cảm thông, tôn trọng lẫn nhau” giữa các nước trong cộng đồng thế giới. Đoàn kết quốc tế với ý nghĩa là, người trong thế giới, bất kỳ nước nào, dân tộc nào, có một mục đích như nhau, hợp sức nhau để làm cho đến mục đích ấy⁽¹⁵⁾. Trong khi ra sức phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu của dân tộc mình, Hồ Chí Minh rất tôn trọng lợi ích chính đáng của các quốc gia dân tộc khác theo quan điểm “Mình chớ làm cho người những điều không muốn người làm cho mình”⁽¹⁶⁾. Phát

⁽¹⁴⁾ *Sđd*, tr.169 - 170.

⁽¹⁵⁾ *Sđd*, t.2, tr.281.

⁽¹⁶⁾ *Sđd*, t.4, tr.354.

biểu nhân dịp Quốc khánh lần thứ Mười của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (2-9-1955), Hồ Chí Minh tuyên bố rõ: “Trong quan hệ đối với các nước khác, chính sách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là rõ ràng và trong sáng: đó là một chính sách hoà bình và quan hệ tốt... tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền của nhau, không xâm phạm, không can thiệp vào các công việc nội bộ, bình đẳng và hai bên cùng có lợi, chung sống hoà bình”⁽¹⁷⁾.

4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Phương châm của đoàn kết và hợp tác quốc tế.

Phương châm đoàn kết, hợp tác quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh là kết hợp hài hòa giữa lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế; giữa bảo vệ quyền lợi của quốc gia mình với sự tôn trọng, ủng hộ quyền lợi của các quốc gia khác; có tinh thần trách nhiệm cao đối với lợi ích chung tiến bộ của nhân dân thế giới. Hồ Chí Minh yêu cầu trong đoàn kết quốc tế cần phải coi trọng phương châm “có đi có lại”, “mình được hưởng cái hay của người thì phải có cái hay cho người ta hưởng” - đó chính là nguyên tắc “hợp tác bình đẳng, cùng có lợi” trong quan hệ quốc tế hiện nay.

Tư tưởng đoàn kết, hợp tác quốc tế của Hồ Chí Minh thể hiện mối quan hệ biện chứng giữa yếu tố dân tộc và yếu tố quốc tế. Người không tuyệt đối hoá yếu tố khách quan - yếu tố quốc tế (tránh rập khuôn, máy móc, ỷ lại bên ngoài). Người cũng không tuyệt đối hoá yếu tố chủ quan - yếu tố dân tộc (tránh biệt lập, cô lập). Với Hồ Chí Minh, sự độc lập tự chủ, sự chính nghĩa và thực lực quốc gia luôn luôn là nền tảng để đoàn kết, tập hợp các lực lượng tiến bộ trên thế giới ủng hộ, giúp đỡ Việt Nam. Trong mối quan hệ dân tộc và quốc tế, Người coi yếu tố quốc tế có ý nghĩa quan trọng; nhưng yếu tố dân tộc độc lập tự chủ, tự lực, tự

cường luôn giữ vai trò quyết định mọi thắng lợi. Sự đồng tình, giúp đỡ từ bên ngoài sẽ làm cho cách mạng Việt Nam đỡ khó khăn hơn, tạo điều kiện để ta thực hiện tự lực cánh sinh được tốt hơn, nhưng để giành được thắng lợi thì phải do sự nỗ lực của quốc gia quyết định. Trong đoàn kết, hợp tác quốc tế, cần phải quán triệt quan điểm độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, tự lực cánh sinh, lấy sức ta mà giải phóng cho ta, “muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”⁽¹⁸⁾. Quan điểm của Hồ Chí Minh là: “Sự giúp đỡ của các nước bạn là quan trọng, nhưng không được ỷ lại, không được ngồi chờ người khác. Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”⁽¹⁹⁾. Đoàn kết, hợp tác quốc tế muốn bền vững và hiệu quả, theo quan điểm Hồ Chí Minh, phải dựa trên nền tảng độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, có nghĩa là phải có nội lực mạnh.

Những quan điểm có tính nguyên tắc về đoàn kết, hợp tác quốc tế (phải bảo đảm “có lý, có tình”, “tôn trọng lẫn nhau”, phải kết hợp hài hòa giữa lợi ích dân tộc và lợi ích quốc tế, phải độc lập tự chủ, tự lực, tự cường...) có ý nghĩa phương pháp luận quan trọng cho định hướng đối ngoại của Việt Nam trong bối cảnh quan hệ quốc tế hiện nay.

Trong thế giới ngày nay, các quốc gia ưu tiên phát triển kinh tế, chạy đua về kinh tế - kinh tế trở thành nhân tố có ý nghĩa quyết định sức mạnh tổng hợp của mỗi nước. Hội nhập quốc tế thực sự trở thành xu thế nổi trội trong quan hệ quốc tế. Các nước (lớn, nhỏ, giàu, nghèo, phát triển, đang phát triển,...) ở những mức độ khác nhau đều

⁽¹⁷⁾ *Sđd*, t.8, tr.58.

⁽¹⁸⁾ *Sđd*, t.2, tr.293.

⁽¹⁹⁾ *Sđd*, t.6, tr.522.

tham gia hội nhập khu vực và quốc tế. Để tham gia hội nhập một cách hiệu quả, ngoài sự chuẩn bị về năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, các nước cần phải đấu tranh để chống lại sự thao túng quá trình toàn cầu hóa của các nước công nghiệp phát triển, hạn chế sự thua thiệt, xác lập mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng và cùng có lợi. Trong hoàn cảnh đó việc hội nhập phải quán triệt quan điểm độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính làm nền tảng để quá trình mở rộng quan hệ đối ngoại, đa dạng hóa, đa phương hoá mang lại hiệu quả cao, bền vững và không làm phương hại đến chủ quyền quốc gia, bản sắc văn hóa dân tộc.

Theo quan điểm Hồ Chí Minh, phải dựa vào sức mình là chính; đó là nội lực là sức mạnh bên trong. Ngày nay, nội lực được quan niệm là sức mạnh tổng hợp quốc gia, là nguồn sức mạnh không bị lệ thuộc, gồm sức mạnh của nền chính trị độc lập tự chủ, nền kinh tế độc lập tự chủ, sức mạnh quân sự và văn hoá, xã hội của đất nước; sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, sức mạnh của sự đồng thuận mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam trong nước và ở nước ngoài; sức mạnh từ vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

Trong gần 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam, trên cơ sở tư tưởng đoàn kết, hợp tác quốc tế của Hồ Chí Minh, đã xây dựng đường lối đối ngoại đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước và thích ứng với xu thế quốc tế. Đó là đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển. Mục tiêu đối ngoại là: “lấy việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội là lợi ích cao nhất của Tổ quốc”⁽²⁰⁾; tạo thêm nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước; phát huy vai trò của Việt Nam trong quan hệ khu vực và quốc tế, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, dân chủ và tiến bộ của

nhân dân thế giới. Tư tưởng chỉ đạo chính sách đối ngoại là: kiên định nguyên tắc vì độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội; sáng tạo, năng động, linh hoạt về sách lược⁽²¹⁾; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực; phát huy tối đa nội lực; nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh quốc gia; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ môi trường. Phương châm đối ngoại cơ bản là: bảo đảm cùng có lợi; đấu tranh chống lại sự áp đặt trong quan hệ hợp tác quốc tế; coi nội lực là nhân tố quyết định; phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài, kết hợp chặt chẽ nội lực và ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp; đa dạng hoá, đa phương hoá trong quan hệ quốc tế; kết hợp hài hòa, linh hoạt giữa mở rộng quan hệ song phương và đa phương.

5. Kết luận

Nhìn lại lịch sử cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế đã phát huy hiệu quả to lớn trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ của nhân dân thế giới. Ngày nay, mặc dù quan hệ quốc tế và tình hình Việt Nam đã thay đổi căn bản, nhưng những quan điểm trung tâm của Hồ Chí Minh về đoàn kết, hợp tác quốc tế vẫn có giá trị thời sự, và tiếp tục được quán triệt và thấm sâu vào mọi chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam, tạo nền tảng vững chắc cho nước nhà hội nhập quốc tế một cách hiệu quả.

⁽²⁰⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương, Ban chỉ đạo tổng kết lý luận (2005), *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 đổi mới (1986 - 2006)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.94.

⁽²¹⁾ *Sđđ*, tr.94 - 95.

